

**HTÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HNGĐ-ST

Ngày 14 - 7 - 2021

V/v ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hoàng Nam

Ông Trịnh Hoàng Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Trường hợp Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số : 155/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 (có đơn xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Ta yem, xã B Th, huyện GR, tỉnh KG.

- Bị đơn: Chị Thạch Bé Ng, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Ta yem, xã B Th, huyện GR, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 10/3/2021 anh Nguyễn Văn H trình bày: Vào năm 2008 anh H và chị Thạch Bé Ng quen biết và thương yêu tiến tới hôn nhân được hai bên gia đình đồng ý tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bàn Thạch huyện Giồng Riềng vào ngày 19/12/2012. Trong thời gian chung sống anh và chị Ng có 02 người con chung tên Nguyễn Văn H1, sinh ngày 27/5/2010 và

Nguyễn Văn Nh, sinh ngày 16/11/2011. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường siêng cù cải do bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng đã sống ly thân từ 2019 đến nay. Nay anh xét thấy giữa anh và chị Ng không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được đời sống chung không thể kéo dài. Nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Thạch Bé Ng.

Về con chung anh xác định có 02 người con chung là Nguyễn Văn H1, sinh ngày 27/5/2010 và Nguyễn Văn Nh, sinh ngày 16/11/2011, hiện anh đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, nay anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị Ng phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Thạch Bé Ng đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản phản hồi về yêu cầu của nguyên đơn và vắng mặt.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành thụ lý đơn đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, chị Ng với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại Ấp Ta yem, xã B Th, huyện GR, tỉnh KG nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn, quá trình thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng cho bị đơn, nhưng bị đơn vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn H và chị Thạch Bé Ng là hôn nhân hợp pháp đã tuân thủ đúng các điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 19/12/2012 tại Ủy ban nhân dân xã B Th, huyện GR, tỉnh KG, theo thẩm quyền đăng ký kết hôn quy định tại Điều 9; Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 cũng như Điều 10 và Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Nguyên nhân dẫn đến ly hôn anh H cho rằng giữa anh và chị Ng luôn bất đồng quan điểm sống nên đã ly thân từ năm 2019 đến nay, mục đích hôn nhân

không đạt được, nay anh không còn tình cảm vợ chồng với chị Ng. Đối với bị đơn Tòa án đã tiến hành thông báo các thủ tục tố tụng nhưng bị đơn không có ý kiến phản hồi việc ly hôn của anh H. Hội đồng xét xử xét thấy, mục đích hôn nhân là nhằm để xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên phải có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, muốn đạt được điều này vợ chồng cùng xây dựng, nhưng anh H không còn tình cảm vợ chồng với chị Ng. Đồng thời anh H và chị Ng đã ly thân không còn sống chung từ đầu năm 2019 đến nay, nên xét thấy, hôn nhân giữa anh H chị Ng lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Trong thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử thống nhất chấp nH yêu cầu của ly hôn của anh H đối với chị Ng.

[2.2]. Về con chung: anh H xác nH anh và chị Ng có với nhau 02 người con gồm Nguyễn Văn H1, sinh ngày 27/5/20210 và Nguyễn Văn Nh, sinh ngày 16/11/2011. Xét thấy, chị Ng vắng mặt suốt trong quá trình tố tụng nên không thỏa thuận được về việc nuôi con sau khi ly hôn, nên trong quá trình nghị án Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi ly hôn vợ chồng không thống nhất được với nhau người trực tiếp nuôi con, thì Tòa án quyết định giao cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con. Xét thấy anh H đang nuôi con ổn định và chị Ng không có ý kiến phản hồi hay chứng cứ gì chứng minh anh H không đảm bảo điều kiện nuôi con, nghị nên tiếp tục giao cháu Nguyễn Văn H1, sinh ngày 27/5/20210 và Nguyễn Văn Nh, sinh ngày 16/11/2011, cho anh H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu H1, chá Nhân, đảm bảo sự phát triển cho con và phù hợp với quy định của pháp luật. Chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

Cháu Nhân, cháu Hân có nguyện vọng được ở với cha sau khi cha mẹ ly hôn.

Chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ tạm ứng án phí anh H đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu của Cơ quan Thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39; Điều 144; Điều 147, Điều 227; Điều 228; Điều 235; 266; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng Điều 51; 53; 56; 58; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 117 và 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nH yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị Thạch Bé Ng.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Nguyễn Văn H1, sinh ngày 27/5/2021; Nguyễn Văn Nh, sinh ngày 16/11/2011, cho anh H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu H1 và cháu Nh, đảm bảo sự phát triển cho con và phù hợp với quy định của pháp luật. Chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

Cháu Nhân, cháu Hân có nguyện vọng được ở với cha sau khi cha mẹ ly hôn.

Chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0005514 ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GR, tỉnh KG.

5. Quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn H, chị Thạch Bé Ng vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Giồng Riềng;
- CCTHADS huyện Giồng Riềng;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Nhiên